

Số: 14A/BB-ĐHĐCĐ-2012

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2012

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012**  
**TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CTCP**  
**Trụ sở: số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh**  
**Mã số doanh nghiệp: 0303165480**

**I. Thời gian, địa điểm.**

- Thời gian: Từ 13h30 đến 18h30 ngày 27/04/2012.
- Địa điểm: Phòng họp Grand, Khách sạn InterContinental, số 39 Lê Duẩn, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.

**II. Nội dung và chương trình nghị sự.**

Đại hội thảo luận để nghe và thông qua các nội dung:

1. Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2011;
2. Báo cáo các chỉ tiêu chính kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012;
3. Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị 2011;
4. Báo cáo tài chính năm 2011 & phương án phân phối lợi nhuận 2011;
5. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2012;
6. Báo cáo thù lao, lương, thưởng và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2011 và Dự toán năm 2012;
7. Báo cáo của Ban kiểm soát 2011;
8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2012;
9. Thông qua tờ trình về giao dịch hợp đồng mua khí với Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP;
10. Thông qua Tờ trình về chủ trương đầu tư vào dự án nhà máy đạm Cà Mau.

Toàn văn các nội dung báo cáo, tờ trình được Tổng công ty cung cấp trong bộ tài liệu phiên họp công bố trên website [www.dpm.vn](http://www.dpm.vn) và gửi cho các cổ đông đến dự họp.

**III. Thành phần tham dự, tính hợp pháp của Đại hội.**

**1. Thành phần tham dự:**

- Các cổ đông và đại diện cổ đông của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – công ty cổ phần theo danh sách do Trung tâm Lưu ký chứng khoán lập tại vào ngày đăng ký cuối cùng 21/03/2012.
- Các đại biểu là khách mời từ các cơ quan, đơn vị.

## **2. Tính hợp pháp của Đại hội.**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tọa chỉ định gồm có:

- + Ông Trương Thế Vinh, Thư ký Tổng công ty
- + Ông Lê Thanh Tùng, Trợ lý Chủ tịch HĐQT
- + Bà Nguyễn Thị Thu Oanh, Chuyên viên Ban kiểm soát

Theo báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông, kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đến dự họp như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty là: **377.554.320** cổ phần.
- Tổng số cổ đông được gửi thư mời dự họp: Toàn bộ cổ đông theo danh sách do Trung tâm Lưu ký chứng khoán lập vào ngày đăng ký cuối cùng 21/03/2012.
- Tổng số cổ đông và đại diện của cổ đông có mặt tại cuộc họp: gồm **516** cổ đông và người đại diện theo ủy quyền, sở hữu và đại diện cho **313.740.857** cổ phần, đạt tỷ lệ **83,10%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông có mặt đều có đủ tư cách dự họp.

Căn cứ vào quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Tổng công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – công ty cổ phần tổ chức ngày 27/04/2012 là hợp pháp.

## **IV. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội.**

1. Chủ tọa Đại hội:

- Ông Bùi Minh Tiến - Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty.

2. Đoàn chủ tịch:

- Ông Bùi Minh Tiến - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Cao Hoài Dương - Tổng giám đốc
- Bà Nguyễn Thị Hiền - Phó chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Đức Hòa - Ủy viên Hội đồng quản trị
- Bà Trần Thị Phương Thảo - Trưởng Ban kiểm soát

3. Ban Thư ký đại hội:

- Ông Trương Thế Vinh – Thư ký Tổng công ty
- Bà Lâm Thị Bích Ngọc – Phó Trưởng ban TCKT Tổng công ty

## **V. Diễn biến nội dung phiên họp.**

**13h30**

Thủ tục khai mạc phiên họp.

**13h50**

Chủ tịch Hội đồng quản trị Bùi Minh Tiến phát biểu chào mừng Đại hội đồng cổ đông,

**13h55**

Tiến hành thủ tục thông qua Chương trình nghị sự và danh sách Ban kiểm phiếu.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua vào lúc 14h00 các nội dung:

- Chương trình nghị sự: Như mục II trên đây.

- Thành phần Ban kiểm phiếu:

- + Ông Phạm Mạnh Thuần – Phó Trưởng ban Tổ chức nhân sự & Đào tạo;
- + Ông Hoàng Tuấn Vinh – Trưởng ban Công nghệ thông tin;
- + Ông Lê Vinh Văn – Thành viên Ban kiểm soát.

- Danh sách người giám sát kiểm phiếu độc lập do ĐHĐCĐ giới thiệu:

- + Ông Trịnh Tuấn Minh, đại diện theo ủy quyền của nhóm cổ đông thuộc quỹ đầu tư Vinacapital;
- + Ông Bùi Đăng Phương, đại diện theo ủy quyền của cổ đông Quỹ đầu tư ACB.

## 14h02

Đoàn chủ tịch bắt đầu tiến hành điều khiển cuộc họp theo Chương trình nghị sự.

### 1. Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2011 và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chính năm 2012

Ông Cao Hoài Dương, Tổng giám đốc Tổng công ty trình bày Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2011 và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2012 trước Đại hội đồng cổ đông.

### 2. Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị

Ông Bùi Minh Tiến - Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2011 và kế hoạch hoạt động năm 2012.

### 3. Phát biểu của lãnh đạo Sở giao dịch chứng khoán TPHCM (Hose)

Ông Trần Đắc Sinh, Chủ tịch HĐQT Hose đến dự và đã có bài phát biểu với Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty với những nội dung chính như sau:

- Chúc mừng Tổng công ty đã đạt được thành tích tốt về hoạt động SXKD năm 2011 và những danh hiệu tiêu biểu năm 2011 được Chính phủ, các tổ chức trong và ngoài nước công nhận... Hose rất ấn tượng về kết quả SXKD và tình hình tài chính rất lành mạnh của Tổng công ty. Đây là một trong những doanh nghiệp có kết quả hoạt động tốt nhất thị trường chứng khoán và xứng đáng là cổ phiếu bluechip. Cổ phiếu DPM đã đứng vị trí cao trong bộ chỉ số VN 30 cũng như chỉ số VN Index của toàn thị trường và đóng góp quan trọng cho các chỉ số.
- Về kế hoạch năm 2012 cho dù ban lãnh đạo lường trước những khó khăn, Hose tin rằng với khả năng và nỗ lực, Tổng công ty sẽ hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch.
- Chương trình nghị sự năm 2012 sẽ có thảo luận để quyết định về vấn đề quan trọng trong đường lối và chiến lược phát triển của Tổng công ty trong tương lai. Theo Hose, ngoài việc chia lợi nhuận làm ra cho cổ đông thì việc đầu tư phát triển mở rộng năng lực SXKD là việc cần làm có tính chiến lược, lâu dài đối với các doanh nghiệp nói chung và công ty niêm yết nói riêng. Đó là cơ sở để gia tăng giá trị của công ty từ đó mang lại giá trị cho cổ đông, cho nhà đầu tư và lợi ích cho cả thị trường. Vì vậy cổ đông DPM nên có sự xem xét đầy đủ nhiều khía cạnh để có quyết định phù hợp.

- Bên cạnh hoạt động SXKD, Hose đánh giá Tổng công ty đã thực hiện tốt các nghĩa vụ của công ty niêm yết, công bố thông tin kịp thời, đầy đủ và có sự phối hợp tốt với Hose. Các tài liệu về cung cấp thông tin và quan hệ cổ đông được thực hiện bài bản, chuyên nghiệp và có chất lượng cao như Bản tin nhà đầu tư, Báo cáo thường niên.
- Hose đề nghị Đại hội đồng cổ đông và ban lãnh đạo Tổng công ty tiếp tục phát huy các kết quả đã đạt được để tiếp tục phát triển về quy mô và hiệu quả hoạt động SXKD, nâng cao trình độ quản trị, đáp ứng tốt việc tuân thủ quy định trên thị trường chứng khoán... để tiếp tục là một trong những doanh nghiệp uy tín hàng đầu trên sàn chứng khoán TP HCM.

**4. Báo cáo tài chính năm 2011 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2011**

Ông Huỳnh Kim Nhân, Kế toán trưởng Tổng công ty, thừa ủy quyền Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2011.

**5. Kế hoạch Phân phối lợi nhuận 2012**

Ông Huỳnh Kim Nhân, Kế toán trưởng Tổng công ty, thừa ủy quyền Hội đồng quản trị trình bày kế hoạch Phân phối lợi nhuận năm 2012.

**6. Báo cáo thù lao, lương, thưởng và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2011 và Dự toán năm 2012.**

Ông Lê Văn Quốc Việt – Phó TGD Tổng công ty, thừa ủy quyền của Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo thù lao, lương và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2011 và Dự toán năm 2012 trước Đại hội đồng cổ đông.

**7. Báo cáo của Ban kiểm soát.**

Bà Trần Thị Phương Thảo, Trưởng ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2011.

**8. Đề xuất đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012**

Bà Trần Thị Phương Thảo, Trưởng ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về việc đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2012 là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

**9. Thông qua tờ trình về giao dịch hợp đồng mua khí với Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP;**

Bà Chu Thị Hiền – Phó TGD Tổng công ty thừa ủy quyền HĐQT báo cáo tờ trình về giao dịch hợp đồng mua khí với Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP.

**10. Thông qua Tờ trình về chủ trương đầu tư vào dự án nhà máy đạm Cà Mau.**

Ông Cao Hoài Dương – Tổng giám đốc Tổng công ty trình bày với ĐHCĐ về phương án đầu tư vào dự án nhà máy đạm Cà Mau theo tờ trình của HĐQT.

*(Toàn văn các nội dung báo cáo, tờ trình: theo Tài liệu phiên họp)*

16h00

**Nghỉ giải lao**

**11. Phiên thảo luận của Đại hội.**

Ông Bùi Minh Tiến, Chủ tọa Đại hội, điều khiển phiên thảo luận của Đại hội đồng cổ đông. Tóm tắt các ý kiến thảo luận chính như sau:

**\* Ý kiến của cổ đông về kế hoạch SXKD năm 2012:** Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 do ban lãnh đạo Tổng công ty đề ra có doanh thu cao hơn thực hiện 2011 nhưng lợi nhuận lại thấp hơn so với thực hiện năm 2011. Đề nghị Tổng công ty xem xét điều chỉnh tăng chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận 2012.

**Trả lời:** Đoàn chủ tịch đã báo cáo với Đại hội về quá trình xây dựng kế hoạch, phân tích các bối cảnh, điều kiện liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2012:

- Chi phí SXKD năm 2012 tăng mạnh so với 2011, trong đó giá khí tăng 40%, và chiếm tỷ trọng hơn 50% giá thành, ngoài ra các chi phí khác cũng tăng theo thị trường như chi phí vận chuyển, bốc xếp... Tổng chi phí tăng khoảng hơn 1000 tỷ so với năm 2011 (trong đó riêng chi phí khí tăng hơn 800 tỷ đồng).
- Giá bán sản phẩm theo dự báo thị trường thế giới năm 2012 không tăng. Đối với thị trường trong nước, xuất hiện sự cạnh tranh từ các nhà máy sản xuất phân đạm mới đi vào hoạt động khiến cho thị trường cung đủ cầu và sẽ vượt cầu, do đó giá bán sẽ rất cạnh tranh và có nhiều khả năng thấp hơn so với giá thế giới.
- Doanh thu kế hoạch 2012 tăng mạnh, do có kế hoạch tiêu thụ đạm Cà Mau. Tuy nhiên tỷ suất lợi nhuận/doanh thu từ khâu phân phối đạm Cà Mau thấp hơn nhiều so với lợi nhuận từ sản phẩm đạm Phú Mỹ do Tổng công ty sản xuất và phân phối, do đó tổng lợi nhuận kế hoạch 2012 sẽ không tăng theo tốc độ tăng doanh thu.
- Tổng hợp tất cả các yếu tố, ban lãnh đạo đã xác định các chỉ tiêu kế hoạch như trong báo cáo là phù hợp.

Tuy nhiên, Ban lãnh đạo Tổng công ty cam kết với ĐHĐCĐ là sẽ quyết tâm nỗ lực để đạt vượt mức chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Sau 6 tháng đầu năm 2012, tùy thuộc vào kết quả SXKD và dự báo 6 tháng cuối năm, Tổng công ty sẽ xem xét khả năng điều chỉnh kế hoạch nếu cần thiết.

**\* Ý kiến của cổ đông về chi cổ tức và trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ năm 2012:** Đề nghị Tổng công ty dành ít nhất 40% lợi nhuận sau thuế để chi cổ tức và áp dụng tỷ lệ trích Quỹ khen thưởng – phúc lợi của TCT là 10-11% LNST.

**Trả lời:** Đoàn chủ tịch giải trình với Đại hội đồng cổ đông

- Về mức chi cổ tức: Kế hoạch chi cổ tức năm 2012 dự kiến khoảng 950 tỷ đồng, đã tương đương hơn 50% LNST kế hoạch. Trong trường hợp LNST 2012 thực hiện vượt kế hoạch, Tổng công ty sẽ đề xuất phương án chi cổ tức cao hơn (ở mức 40%-50% LNST), tương tự như cổ tức năm 2011 đã được Tổng công ty đề nghị điều chỉnh tăng lên 35% mệnh giá, tổng cổ tức chi chiếm hơn 42% LNST.
- Quỹ khen thưởng – phúc lợi: Năm 2011 tổng mức trích quỹ KT-PL là 10,41% LNST. Kế hoạch trích lập năm 2012 cần có cơ chế mức trích bổ sung theo lợi nhuận vượt kế

hoạch thay vì áp dụng 1 tỷ lệ cố định. Điều này vừa có tác dụng khuyến khích CBCNV, vừa có cơ chế để ban lãnh đạo cân nhắc đề xuất áp dụng hài hòa giữa lợi ích của người lao động và cổ đông.

**\* Ý kiến của cổ đông về việc thưởng cổ phiếu cho CBCNV:** Vì sao Tổng công ty không có chương trình thưởng cho cán bộ quản lý và người lao động bằng cổ phiếu để tăng động lực phấn đấu?

**Trả lời:**

-Việc thưởng bằng cổ phiếu trong thời gian hiện nay thực sự chưa có sức hút và tạo động lực cho cán bộ quản lý và người lao động, cũng như việc trả cổ tức bằng cổ phiếu không được cổ đông mong đợi như trả cổ tức bằng tiền.

-Trong tương lai tùy theo tình hình thực tế thì việc thưởng bằng cổ phiếu cũng sẽ là một trong những hình thức đãi ngộ cho người lao động được Tổng công ty xem xét.

**\* Ý kiến của cổ đông về giá khí:** Giá khí thế giới là 2,13 USD – 5 USD/triệu BTU, vậy công ty có thể xem xét lại giá khí đang mua?

**Trả lời:**

-Trên thế giới không có giá chung cho thị trường khí thiên nhiên. Giá khí phụ thuộc vào chi phí khai thác tại từng khu vực và quy luật cung cầu. Giá khí thế giới công bố trên các bản tin như Bloomberg là giá ở thị trường Mỹ và Canada, nơi có nguồn khí với chi phí khai thác rẻ. Còn giá khí ở vùng châu Á – Thái Bình Dương là khu vực phải nhập khẩu khí thì giá cao hơn nhiều và được tính theo giá dầu (Ước tính hiện nay vào khoảng 16 USD/triệu BTU). Mặc dù nguồn cung khí ở trong nước luôn thiếu so với nhu cầu nhưng hiện tại PVN vẫn ưu tiên cung cấp khí cho PVFCCo với mức giá thấp hơn so với giá khí bán cho sản xuất điện. Giá khí do Chính phủ quyết định và Tổng công ty không đàm phán được với bên bán, đồng thời lộ trình giá khí 5 năm 2011-2015 như đã công bố là ở mức chấp nhận được đối với hoạt động sản xuất của Tổng công ty.

**\* Ý kiến của cổ đông về sở hữu cổ phiếu cá nhân của ban quản lý, điều hành:** Ban lãnh đạo Tổng công ty nắm giữ cổ phiếu còn tương đối ít, theo tôi nên ban lãnh đạo nên tăng mức sở hữu cá nhân đối với cổ phiếu DPM?

**Trả lời:**

Đa số thành viên HĐQT là người đại diện phần vốn của nhà nước. Đồng thời khả năng mua cổ phiếu của cá nhân ban lãnh đạo tùy thuộc vào khả năng tài chính của mỗi người. Tổng công ty có số lượng cổ phiếu lớn, nên để ban lãnh đạo nắm giữ tỷ trọng đáng kể thì khó.

**\* Ý kiến và đề nghị của các cổ đông về chủ trương đầu tư vào dự án Đạm Cà Mau:**

- Làm rõ lộ trình giá khí 2012-2015 được phê duyệt chưa?

- Quyền kiểm soát hợp đồng BCC về dự án: DPM phải nắm quyền kiểm soát. Tỷ suất lợi nhuận Đạm Cà Mau ít nhất là 15% tính trên vốn mua dự án.

- Khoản vay của dự án là bao nhiêu? Trả lãi vay là bao nhiêu? Khấu hao dự án Đạm Cà Mau bao nhiêu 1/năm? Giá thành đạm Cà Mau là bao nhiêu?
- Những bất lợi nếu không đầu tư vào dự án ĐCM?
- Ban lãnh đạo có cam kết chỉ nhận thưởng khi việc đầu tư vào dự án ĐCM có lãi?

**Trả lời:**

- Về giá khí: Theo văn bản số 2078/VPCP-KTN ngày 29/3/2012 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ chấp thuận phương án đề xuất của Bộ Tài chính tại công văn số 562/BTC-TCDN ngày 12/01/2012 về phương án giá khí cho sản xuất Đạm Cà Mau, theo đó giá bán khí cho sản xuất Đạm Cà Mau được cân đối từ nguồn chênh lệch do tăng giá khí bán cho Đạm Phú Mỹ theo nguyên tắc không thấp hơn giá khí bán cho đạm Phú Mỹ; Với những nguyên tắc theo sự chấp thuận của Thủ tướng CP, Bộ tài chính và Tập đoàn DKVN sẽ tính toán phương án và lộ trình giá khí cụ thể, tuy nhiên căn cứ vào các công văn trên, chúng tôi đã tính toán rằng phần chênh lệch do tăng giá khí bán cho Đạm Phú Mỹ sẽ thừa đủ để đảm bảo cân đối cho giá khí cho Đạm Cà Mau tương đương hoặc thậm chí thấp hơn Đạm Phú Mỹ. Do đó khả năng trong giai đoạn 2012-2015 thì giá khí cho Đạm Cà Mau sẽ bằng với giá khí cho Đạm Phú Mỹ theo nguyên tắc được Thủ tướng chấp thuận là khá hiện thực.
- Về tỷ suất lợi nhuận của dự án ĐCM tính trên vốn mua dự án: Theo tính toán của Tổng công ty thì IRR chủ đầu tư đạt 18% và nếu tính theo khoản vốn mua dự án 2.500 tỷ đồng thì IRR có thể đạt 24,7%.
- Quyền kiểm soát hợp đồng BCC: Tổng công ty sẽ nắm quyền kiểm soát 51% theo tỷ lệ sở hữu, đồng thời sẽ đàm phán hợp đồng BCC theo hướng được PVN ủy quyền toàn bộ việc quản lý, vận hành và kinh doanh sản phẩm của nhà máy.
- Khoản vay của dự án là theo 3 hợp đồng vay: vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam 180 triệu USD, lãi suất 6%/năm (thực tế giải ngân 130,6 triệu USD); vay Ngân hàng Vietinbank 220 triệu USD (trong đó vay gốc 200 triệu USD và lãi nhập gốc 20 triệu USD), lãi suất huy động tiết kiệm kỳ hạn 6 tháng + 2,5%/năm (thực tế giải ngân 149,2 triệu USD); hợp đồng tín dụng xuất khẩu với NH BNP Calyon + China Eximbank tổng số tiền 220 triệu USD với lãi suất Libor 6 tháng + 2,8%/năm. Bình quân lãi vay khoảng 16 triệu USD/năm.
- Khấu hao dự án đạm Cà Mau bình quân khoảng 750 tỷ đồng/năm.
- Giá thành đạm Cà Mau: Giá thành kế hoạch năm 2012 là 7.700 đ/kg.
- Những bất lợi nếu Tổng công ty không đầu tư vào dự án Đạm Cà Mau:
  - + Tổng công ty phải cạnh tranh quyết liệt với tất các nhà sản xuất trong nước cũng như nước ngoài.
  - + Thị phần của Tổng công ty bị thu hẹp.
  - + Tổng công ty phải giảm giá để cạnh tranh và phải áp dụng mức chiết khấu cao. Bên cạnh đó, chi phí quảng cáo tiếp thị gia tăng.
  - + Tổng công ty sẽ chỉ có một loại sản phẩm và sẽ chỉ đáp ứng được các đơn hàng xuất khẩu hạt trong, do đó sẽ hạn chế khả năng xuất khẩu.
  - + Khả năng điều tiết hàng hóa của Tổng công ty bị hạn chế.



+ Tổng công ty khó có điều kiện giảm giá thành vì không tích hợp được cùng hệ thống quản lý, phân phối.

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tổng công ty cam kết với Đại hội đồng cổ đông là chỉ nhận thưởng khi việc đầu tư vào dự án Đạm Cà Mau có lãi.

**\* Ý kiến khác của cổ đông:**

Đại diện quỹ đầu tư Caravel Management (Hoa Kỳ) phát biểu:

- DPM hoạt động rất hiệu quả trong nhiều năm qua và theo đánh giá của chúng tôi thì giá cổ phiếu DPM không phản ánh đúng giá trị thực. Chúng tôi đang tìm hiểu thêm trong thị trường nhưng hoàn toàn nhất trí rằng ban lãnh đạo DPM đã tổ chức quản lý, điều hành rất tốt các mặt hoạt động của công ty để có những kết quả như mọi người đã biết.

-Mức trả cổ tức bằng tiền hàng năm đều ở mức 40-50% lợi nhuận sau thuế, là thỏa đáng nếu như doanh nghiệp có chiến lược phát triển dài hạn trong tương lai.

-Về dự án Đạm Cà Mau: DPM cũng nên xem xét về việc trả nợ vay đầu tư của dự án, và vận hành theo hợp đồng BCC thì việc hợp nhất doanh thu, chi phí, lợi nhuận cụ thể như thế nào. Giá khí đã khá rõ nhưng về nguồn khí như thế nào cũng cần quan tâm (thực tế chúng tôi có đầu tư vào 1 dự án đạm tại Pakistan, được Chính phủ cam kết giá khí nhưng khi hoạt động có thời gian không có đủ nguồn khí). Đồng thời về đầu ra, cần đánh giá đúng mức khả năng hoạt động của nhà máy, theo phương án trình bày có thể là hơi cao (2012 đạt 85% công suất thiết kế - và sản lượng đạt 560 ngàn tấn).

**Trả lời:**

Ban lãnh đạo xin cảm ơn những đánh giá tốt của Quỹ đầu tư Caravel. Những ý kiến góp ý sẽ được chúng tôi ghi nhận và xem xét trong việc triển khai các bước công việc tiếp theo. Về việc hạch toán liên quan đến hợp đồng BCC chắc chắn sẽ được tuân thủ theo quy định và đảm bảo tách bạch rõ ràng. Về nguồn khí, có thể nói rằng tổng sản lượng khí sản xuất và tiêu thụ tại Việt Nam hiện nay khoảng 9 tỷ m<sup>3</sup>, trong đó cho 2 nhà máy Đạm Phú Mỹ và Đạm Cà Mau chỉ khoảng 1 tỷ m<sup>3</sup> (chiếm tỷ trọng khoảng 11%). Trong thời gian tới, sản lượng khí còn tiếp tục tăng lên, do đó việc cân đối nguồn khí cho sản xuất phân đạm là không đáng lo ngại. Về nhà máy Đạm Cà Mau, thực tế trong quá trình chạy thử đã đạt 100% công suất theo ngày, với sản lượng của 9 tháng còn lại trong năm cùng với lượng sản phẩm chạy thử từ tháng 1/2012 đến nay thì kế hoạch 560 ngàn tấn có thể đạt được.

**17h30**

Đoàn chủ tịch thông báo và đề nghị toàn thể các cổ đông hoàn tất việc biểu quyết về các nội dung trình ĐHĐCĐ.

Ban kiểm phiếu và Tổ giám sát tiến hành kiểm phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

ĐHĐCĐ tiếp tục trao đổi, thảo luận về hoạt động sản xuất kinh doanh, phương hướng phát triển của Tổng công ty trong thời gian chờ kết quả kiểm phiếu.



### 18h10: Kết thúc phiên thảo luận.

Ông Bùi Minh Tiến thay mặt Đoàn chủ tịch cảm ơn Đại hội đồng cổ đông, ghi nhận và tiếp thu các ý kiến của Đại hội, cam kết tiếp tục nhận các ý kiến và trao đổi với các cổ đông sau Đại hội qua các kênh thông tin phù hợp. Chủ tọa đề nghị Ban kiểm phiếu của phiên họp Đại hội đồng cổ đông công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

## VI. Thông báo kết quả kiểm phiếu.

### 18h15:

Ông Phạm Mạnh Thuận, thay mặt Ban kiểm phiếu đọc báo cáo kết quả như sau:

#### 1.1. Thông qua Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2011 với các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2011	Thực hiện 2011	Tỷ lệ % TH/KH
<b>1</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>				
-	Urê Phú Mỹ	Nghìn tấn	770	802	104%
-	Bao bì	Triệu bao	28,3	32,5	116%
<b>2</b>	<b>Sản lượng phân bón nhập khẩu</b>	Nghìn tấn	250	135	54%
<b>3</b>	<b>Sản lượng kinh doanh</b>			-	-
-	Urê Phú Mỹ	Nghìn tấn	800	753	94%
-	Bao bì	Triệu bao	28,3	34	120%
-	Kinh doanh XNK phân bón, hóa chất và kinh doanh khác	Nghìn tấn	320	310	97%
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính toàn Tổng công ty (hợp nhất)</b>				
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.000	9.763	139%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.570	3.510	223%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.430	3.104	217%
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	304	537	177%
<b>5</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính công ty mẹ</b>				
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	6.467	8.238	127%
	Trong đó: Vốn điều lệ	Tỷ đồng	3.800	3.800	100%
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.637	8.224	177%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.515	3.441	227%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.407	3.120	222%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	37%	82%	
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	184	422	229%
<b>6.</b>	<b>Đầu tư</b>				
	<b>Tổng mức đầu tư</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.584</b>	<b>1.086</b>	<b>69%</b>
	Đầu tư XD/CB	Tỷ đồng	942	780	82%
	Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	134	77	57%
	Đầu tư góp vốn	Tỷ đồng	507	229	45%

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2011	Thực hiện 2011	Tỷ lệ % TH/KH
	<b>Nguồn vốn đầu tư</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.584</b>	<b>1.086</b>	<b>69%</b>
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	1.219	1.086	89%

**Kết quả biểu quyết:**

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 310.237.517 cổ phần, đạt 98,88 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 3.503.340 cổ phần, đạt 1,12 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**1.2. Thông qua các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012:**

**a. Chỉ tiêu sản lượng hợp nhất:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2012
<b>1</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>		
1.1	Đạm Phú Mỹ	Nghìn tấn	800
1.2	Bao bì	Triệu bao	38
<b>2</b>	<b>Phân bón nhập khẩu</b>	<b>Nghìn tấn</b>	<b>100</b>
<b>3</b>	<b>Sản lượng kinh doanh</b>	<b>Nghìn tấn</b>	
3.1	Đạm Phú Mỹ	Nghìn tấn	850
3.2	Đạm Cà Mau	Nghìn tấn	560
3.3	NPK Phú Mỹ	Nghìn tấn	35
3.4	Bao bì	Triệu bao	38
3.5	Kinh doanh XNK phân bón, hóa chất và kinh doanh khác	Nghìn tấn	165

**b. Chỉ tiêu tài chính toàn Tổng công ty (hợp nhất)**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2012
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	13.921
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.787
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	235

**c. Kế hoạch Công ty mẹ**

**c.1. Chỉ tiêu tài chính**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2012
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	3.800
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	12.854

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2012
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.945
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.764
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	46
6	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	25
7	Nộp NSNN	Tỷ đồng	181

*c2. Kế hoạch vốn đầu tư*

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2012
<b>1</b>	<b>Tổng mức đầu tư</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>3.636</b>
a	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	706
b	Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	262
c	Đầu tư góp vốn	Tỷ đồng	2.668
<b>2</b>	<b>Nguồn vốn đầu tư</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>3.636</b>
a	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	3.340
b	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	296

**Kết quả biểu quyết:**

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 264.911.110 cổ phần, đạt 84,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 26.704.993 cổ phần, đạt 8,51 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 22.124.754 cổ phần, đạt 7,05 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**1.3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2011 của Hội đồng quản trị.**

**Kết quả biểu quyết:**

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 310.254.097 cổ phần, đạt 98,89 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 3.486.760 cổ phần, đạt 1,11 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**1.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2011 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và thông qua Phương án phân phối lợi nhuận 2011:**

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	31.073.168.389

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
2	Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2011 dùng để phân phối	3.120.178.464.581
3	Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2011	1.728.062.373.794
3.1	Trích quỹ dự phòng tài chính	312.017.846.458
3.2	Trích quỹ đầu tư phát triển	1.092.062.462.603
3.3	Trích quỹ khen thưởng-phúc lợi, quỹ thưởng ban quản lý, điều hành Tổng công ty	249.614.277.166
3.4	Trích bổ sung quỹ khen thưởng phân lợi nhuận sau thuế 2011 vượt so với thực hiện năm 2010	74.367.787.567
4	Lợi nhuận còn lại năm 2011 sau khi trích lập các quỹ (4=2-3)	1.392.116.090.787
5	Tổng lợi nhuận để lại năm trước chuyển sang và 2011 (5=1+4)	1.423.189.259.176
6	Chia cổ tức	1.321.667.200.000
	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (VNĐ/CP)	3.500
7	Lợi nhuận chuyển sang năm 2012 (7=5-6)	101.522.059.176

Tổng công ty thực hiện chi trả cổ tức 2011 theo phương án nêu trên trong quý 2/2012 (trừ đi phần cổ tức 2011 đã thực hiện chi trả tạm ứng 10%/mệnh giá tương ứng với 1.000 đồng/cổ phiếu trong năm 2011 cho cổ đông).

#### Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 307.990.032 cổ phần, đạt 98,17 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 2.164.300 cổ phần, đạt 0,69% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 3.586.525 cổ phần, đạt 1,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

#### 1.5. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2012:

- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 25%/mệnh giá cổ phiếu.
- Tỷ lệ trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế: Quỹ Dự phòng tài chính (5%), Quỹ đầu tư phát triển (40%) và Quỹ khen thưởng - phúc lợi (8%)
- Trường hợp lợi nhuận 2012 thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch được giao, cho phép Tổng công ty được trích bổ sung Quỹ khen thưởng với mức như sau: 10% trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

#### Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 278.873.481 cổ phần, đạt 88,89 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 22.232.243 cổ phần, đạt 7,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 12.635.133 cổ phần, đạt 4,03% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**1.6. Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2011 và dự toán cho năm 2012:**

- Báo cáo thực hiện năm 2011: 8.322.705.979 đồng
- Dự toán năm 2012: 6.575.569.000 đồng.

**Kết quả biểu quyết:**

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 303.344.835 cổ phần, đạt 96,69 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 6.778.875 cổ phần, đạt 2,16% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 3.617.147 cổ phần, đạt 1,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**1.7. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2011.**

**Kết quả biểu quyết:**

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 310.203.350 cổ phần, đạt 98,87 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 505 cổ phần, đạt 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 3.537.002 cổ phần, đạt 1,13% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**1.8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2012 là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, với mức phí kiểm toán không quá 65.000 USD (chưa thuế).**

**Kết quả biểu quyết:**

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 312.930.987 cổ phần, đạt 99,74 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 650 cổ phần, đạt 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 809.220 cổ phần, đạt 0,26% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**1.9. Chấp thuận và thông qua giao dịch hợp đồng mua khí giữa Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP với Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP giai đoạn 2012-2015 với điều khoản chủ yếu:**

- Tổng khối lượng dự kiến: 86.009.941 triệu BTU;
- Giá khí: Theo văn bản số 2732/VPCP-KTN ngày 29/04/2011 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ về việc giá khí bán cho sản xuất phân đạm (năm 2012: 6,43 USD/triệu BTU; năm 2013: 6,56

USD/triệu BTU, năm 2014: 6,69 USD/triệu BTU, năm 2015: 6,83 USD/triệu BTU); Giá khí sẽ được hai bên thống nhất điều chỉnh khi có các nguồn khí mới được khai thác, nhập khẩu đưa vào nguồn khí Cửu Long và/hoặc khi có quyết định thay đổi giá khí của cơ quan có thẩm quyền;

- Tổng giá trị dự kiến của hợp đồng: 570.030.886,89 USD;
- Thời hạn hợp đồng: 4 năm, từ ngày 01/01/2012 đến 31/12/2015.

**Kết quả biểu quyết:**

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 71.131.963 cổ phần, đạt 89,69 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 4.627.940 cổ phần, đạt 5,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 3.544.491 cổ phần, đạt 4,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**1.10. Chấp thuận và thông qua chủ trương cho Tổng công ty đầu tư vào dự án Nhà máy đạm Cà Mau với những nội dung chính:**

- Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP (PVFCCo) mua 51% dự án Nhà máy đạm Cà Mau hiện tại do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) là chủ đầu tư, theo hình thức mua dự án. PVN và PVFCCo sẽ tổ chức thực hiện việc quản lý, vận hành, kinh doanh sản phẩm của Nhà máy Đạm Cà Mau theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC), trong đó PVN ủy quyền cho PVFCCo trực tiếp quản lý và điều hành hợp danh (không thành lập pháp nhân mới).
- Giá trị dự án: Theo đàm phán và thỏa thuận giữa PVFCCo và PVN căn cứ vào kết quả thẩm định giá của đơn vị thẩm định độc lập, đồng thời không vượt quá 779 triệu USD.
- Trong trường hợp giá trị dự án theo đàm phán và thẩm định giá thấp hơn 779 triệu USD, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị PVFCCo quyết định đầu tư và triển khai thực hiện. Trong trường hợp giá trị dự án vượt mức 779 triệu USD, PVFCCo sẽ trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt theo quy định.
- Tiến độ thanh toán: Hội đồng quản trị đàm phán và thỏa thuận với PVN về tiến độ thanh toán tiền chuyển nhượng 51% vốn chủ sở hữu tại dự án nhà máy đạm Cà Mau theo 2 đợt: năm 2012 thanh toán 75% và năm 2013 thanh toán phần còn lại (25%).
- Giao cho Tổng công ty làm việc với PVN và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tiếp tục triển khai các bước công việc tiếp theo theo các thủ tục quy định của pháp luật.

**Kết quả biểu quyết:**

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 70.418.566 cổ phần, đạt 88,8 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 4.028.142 cổ phần, đạt 5,08% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 4.857.686 cổ phần, đạt 6,13% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

## VII. Thông qua Biên bản, Nghị quyết và bế mạc Đại hội.

Vào hồi 18 giờ 20 phút, Đại hội đồng cổ đông đã hoàn thành và đã có kết quả biểu quyết thông qua các nội dung theo chương trình nghị sự. Căn cứ Chương trình nghị sự, Tài liệu đại hội, diễn biến đại hội và kết quả kiểm phiếu đã công bố, ông Trương Thế Vinh, thay mặt Ban Thư ký báo cáo với Đại hội đồng cổ đông các nội dung dự thảo Biên bản và Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí, với các nội dung quyết nghị như đã ghi ở mục VI của Biên bản này.

Ông Bùi Minh Tiến, Chủ tọa phiên họp đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết và Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết.

Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Nghị quyết, Ông Bùi Minh Tiến cảm ơn các cổ đông và tuyên bố bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí vào hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản này đã được Ban thư ký ghi chép phản ánh trung thực toàn bộ diễn biến phiên họp, theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP.

**TM. BAN THƯ KÝ**



**Trương Thế Vinh**

**CHỦ TỌA PHIÊN HỌP  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Bùi Minh Tiến**